

Số: 84 /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 4 năm 2017

KẾ HOẠCH

Bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2017 - 2020

Thực hiện Quyết định số 174/QĐ-TTg ngày 09/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “ Đề án bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo, giai đoạn 2017 -2020”, UBND tỉnh ban hành kế hoạch về việc mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác tôn giáo giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Các lớp bồi dưỡng kiến thức tôn giáo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng công tác tôn giáo cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo, đáp ứng tiêu chuẩn cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo theo quy định, nâng cao hiệu lực, hiệu quả xử lý các vụ việc về tôn giáo, góp phần thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về tôn giáo;

- Bồi dưỡng kiến thức cơ bản và chuyên sâu về tôn giáo, kỹ năng, nghiệp vụ công tác tôn giáo cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tại địa phương;

- Cập nhật, nâng cao kiến thức về tôn giáo hàng năm cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo

- Thực hiện bồi dưỡng khoảng 2.000 lượt cán bộ, công chức, trong đó:

+ 95% công chức làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo ở cấp tỉnh, cấp huyện;

+ 95% cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo của ban, ngành, đoàn thể ở cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ làm công tác tôn giáo thuộc lực lượng công an, quân đội;

+ 90 % cán bộ kiêm nhiệm phụ trách công tác tôn giáo ở cấp cơ sở.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về vai trò, nhiệm vụ của hoạt động bồi dưỡng công tác tôn giáo.

- Bồi dưỡng là một trong những giải pháp quan trọng góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ về công tác tôn giáo trong giai đoạn hiện nay.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm tạo điều kiện và hỗ trợ cho cán bộ, công chức được tham gia bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp và kinh nghiệm về công tác tôn giáo để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

- Phát huy khả năng xử lý hiệu quả các tình huống, vụ việc tôn giáo thực tế.

2. Ban Tôn giáo chủ trì tổ chức bồi dưỡng đối với cán bộ làm công tác QLNN về tôn giáo của các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện, cán bộ kiêm nhiệm phụ trách công tác tôn giáo cấp cơ sở.

3. Xây dựng chương trình, tài liệu, hình thức, phương pháp bồi dưỡng phù hợp với từng nhóm đối tượng, cấp quản lý, địa bàn quản lý, đặc thù của từng loại tôn giáo.

4. Không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên có trình độ chuyên môn ít nhất 7 năm kinh nghiệm trong hoạt động thực tiễn, quản lý và có năng lực, phương pháp sư phạm.

5. Tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ công tác tổ chức giảng dạy.

III. THỜI GIAN ĐỐI TƯỢNG, KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thời gian mở các lớp: Thường xuyên trong năm; mỗi lớp bồi dưỡng khoảng 05 ngày (10 chuyên đề).

2. Số lớp và đối tượng tham gia học tập:

- Dự kiến mở 20 lớp (Do Ban Tôn giáo Chính phủ và Ban Tôn giáo tỉnh tổ chức)
- Đối tượng: là cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo và liên quan đến tôn giáo cấp tỉnh; thành phố, các thị xã và các huyện (gọi chung là huyện); cán bộ cấp xã phường, thị trấn (gọi chung là xã) trên địa bàn tỉnh.

3. Giáo viên giảng dạy:

- Đối với lớp cấp tỉnh: Mời giảng viên, báo cáo viên Trung ương và các ngành ở cấp tỉnh.

- Đối với lớp cấp huyện, cấp xã: Giảng viên các ngành ở cấp tỉnh.

4. Nội dung, chương trình: Theo nội dung chương trình do Ban Tôn giáo Chính phủ biên soạn.

5. Kinh phí thực hiện: Kinh phí triển khai thực hiện theo Quyết định số 174/QĐ-TTg ngày 09/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo giai đoạn 2017 - 2020. (Đính kèm bảng dự trù kinh phí).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể hàng năm để triển khai thực hiện theo kế hoạch của Đề án. Định kỳ báo cáo theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ (Ban Tôn giáo Chính phủ).

2. Hàng năm, Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tổng hợp, báo cáo Ban Tôn giáo Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Ban Tôn giáo Chính Phủ;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ, Ban Tôn giáo;
- CVP, các PCVP và CV: NC, TH;
- Lưu: VT, NV. ✓



Nguyễn Văn Cao



DỰ TOÁN

**Kinh phí bồi dưỡng cán bộ, công chức
làm công tác tôn giáo giai đoạn 2017 -2020**

Căn cứ Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/201 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán quản và sử dụng kinh phí tổ chức Hội nghị từ ngân sách Nhà nước dành cho công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức;

Căn cứ Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính quy định về chế độ chi tổ chức các Hội nghị và các cơ quan nhà nước và sự nghiệp công lập;

Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xây dựng dự toán kinh phí bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

ST T	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Lớp do Ban Tôn giáo Chính phủ tổ chức				
	+ Học phí.....	Người	30	1500	45,000
	+ Chi phí đi lại.....	Người	30	3000	90,000
	+ Chi phí phòng nghỉ 1 người/ 5 ngày.....	1phòng/Ng	30	500	75,000
	+ Tiền tài liệu.....	Quyển	30	100	3,000
	+ Bù tiền ăn cho học viên đi học ngoại tỉnh	Người/5 ng	30	50	7,500
2	Thuê hội trường (1lớp x 5 ngày)	Hội trường	20	3,000	300,000
3	Khánh tiết, hoa chụp ảnh tư liệu	Đợt	20	1,000	20,000
4	Thuê phòng Giảng viên 40 phòng	Phòng	1	500	20,000
5	Thuê phòng Ban tổ chức 4 huyện ở xa	5 ngày	3	400	24,000
6	Nước uống Giảng viên 20 lớp * 5 ngày	Chai	2	10	2,000
7	Nước uống học viên 20 lớp *2 bình *5 ngày	Bình	200	40	8,000
8	Tài liệu học viên	Quyển	2000	100	200,000
9	Thù lao giảng viên				
	+ Giảng viên Cao cấp TW	Buổi	35	800	28,000
	+ Giảng viên Cấp tỉnh	Buổi	165	600	99,000
9	Trợ cấp tiền ăn cho học viên 5ngày/người	Ngày	2000	40	400,000

10	Văn phòng Phẩm	10.000/người	2000	10	20,000
11	Tiền công tác phí BTChức 5 ngày/người	4huyện	5	100	10,000
12	Tiền làm thêm giờ BTC (4h/người x 50.000đ/h x 5 người x 20 lớp)	Giờ	400	50	20,000
13	Thuê xe phục vụ lớp, đón giảng viên 2 lớp x 4 huyện xa x 5 ngày	Xe	4	1,000	40,000
14	Kinh phí đi lại Giảng viên 20 lớp * 5 ngày	Người	100	500	50,000
15	Điện thoại	Người			5,000
16	Cước gửi công văn 20 lớp	Đợt			10,000
17	Chi khác (...)	Đợt			10,000
	Tổng cộng				1,486,500

(Một tỷ bốn trăm tám mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng chẵn)/.